

DỰ THẢO ÁN LỆ SỐ 01¹

ÁN LỆ SỐ /2022/AL Về xác định tuổi của bị hại

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày tháng năm 2020 và được công bố theo Quyết định số /QĐ-CA ngày tháng năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 03/2017/HS-GĐT ngày 27/02/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án “*Giao cấu với trẻ em*” đối với bị cáo Thân Nguyễn L.

Vị trí nội dung án lệ:

Đoạn 3 phần “*Nhận định của Tòa án*”.

Khái quát nội dung của án lệ:

- *Tình hướng án lệ:*

Trong vụ án hình sự cần xác định chính xác tuổi của bị hại mà cơ quan tiến hành tố tụng không thể xác định được tuổi của bị hại trên cơ sở các tài liệu về nhân thân của bị hại.

- *Giải pháp pháp lý:*

Trường hợp này, cơ quan tiến hành tố tụng phải trung cầu giám định và xác định tuổi của bị hại theo Kết luận giám định.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

Từ khoá của án lệ:

“Xác định tuổi của bị hại”; “Trung cầu giám định”; “Kết luận giám định”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Thân Nguyễn L quen biết cháu Tạ Ksor H thông qua mạng Facebook từ ngày 09-7-2013 (ngày sinh nhật của L). Cháu H tự giới thiệu mình tên là Tạ Thanh L1 sinh năm 1991, nhà ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, là bác sĩ đang công tác tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; từ đó, hai bên thường xuyên liên lạc điện thoại, phát sinh tình cảm với nhau và hẹn gặp nhau.

Ngày 02-8-2013, cháu Tạ Ksor H gọi điện thoại báo với Thân Nguyễn L là mình đang đi công tác ở huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, nên hẹn L lên thị trấn D, huyện K để gặp cháu H. Ngay sau đó, L đã lái xe mô tô từ thành phố Đà Nẵng đến thị trấn D, huyện K để gặp H. Khi đến thị trấn D, huyện K, L thuê phòng số 02, tầng 01 nhà nghỉ P, chờ đến 22 giờ cùng ngày thì H gọi điện thoại hướng dẫn L đến trước cổng nhà đón H đến nhà nghỉ. L và cháu H ngủ

¹ Dự thảo án lệ này do Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học Tòa án nhân dân tối cao đề xuất.

lại trong nhà nghỉ P; trong đêm ngày 02-8-2013, L đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu H 01 lần. Đến sáng ngày 03-8-2013, L chở cháu H về lại chỗ hôm qua đến đón. Vào 22 giờ ngày 03-8-2013, cháu H tiếp tục gọi điện thoại cho L đến đón và chở đến nhà nghỉ P ngủ lại; trong đêm ngày 03-8-2013, L đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Tạ Ksor H 02 lần. Đến sáng ngày 04-8-2013, khi chở cháu H về thì L rủ cháu về nhà L ở thôn A, xã B, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian ở nhà của L từ ngày 04-8-2013 đến ngày 09-8-2013, L đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu H thêm 06 lần tại phòng ngủ của L. Đến ngày 09-8-2013, ông Tạ Thanh T là bố của cháu Tạ Ksor H phát hiện cháu đi chơi với L nên đã làm đơn gửi Công an xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk tố cáo hành vi phạm tội của L.

Tại Bản kết luận pháp y sinh dục số 800/PY-SD ngày 12-8-2013, Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: cháu Tạ Ksor H rách mới màng trinh.

Tại Kết luận giám định số 75/PC54 ngày 21-3-2014, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận về các giấy khai sinh của người bị hại như sau:

1. Chữ viết phần nội dung trong Giấy khai sinh số 334 mang tên Tạ Ksor H sinh ngày 21/12/2000 (ký hiệu A1), không bị tẩy xóa, điền thêm.

2. Vị trí số “0” hàng chục của số “02” trong dãy số “21/02/2000” và tại vị trí phía sau cụm từ “Ngày hai mươi một tháng” ở mục “Ngày, tháng, năm sinh” có dấu vết tẩy xóa. Nội dung nguyên thủy là: “21/12/2000/ (ghi bằng chữ): ngày hai mươi một tháng mười hai năm hai nghìn”.

3. Vị trí số “0” hàng chục của số “02” và số “0” hàng đơn vị của số “2000” trong dãy số “21/02/2000” và tại vị trí phía sau cụm từ “Ngày hai mươi một tháng” ở mục “Ngày, tháng, năm sinh” có dấu vết tẩy xóa. Nội dung nguyên thủy là: “21/12/2000/ (ghi bằng chữ): Ngày hai mươi một tháng mười hai năm hai nghìn”.

Ngày 24-4-2014, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định số 129/PC45, trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh giám định độ tuổi người bị hại. Tại Kết luận giám định số 1051/C54B ngày 08-5-2014, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Căn cứ vào mức độ phát triển thể chất cơ thể của Tạ Ksor H, sự phát triển của răng và sự cốt hóa các xương của tay, chân và xương chậu. Mức độ hàn của các đầu xương vào thân xương các xương của tay, chân và xương chậu. Xác định tại thời điểm giám định (tháng 4/2014) cháu Tạ Ksor H có độ tuổi từ 14 năm 10 tháng đến 15 năm 10 tháng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2014/HSST ngày 07-7-2014, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk áp dụng khoản 4 Điều 112; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt Thân Nguyễn L 15 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09-7-2014, Thân Nguyễn L có đơn kháng cáo xin xem xét lại tội danh và xin được giảm hình phạt.

Ngày 23-7-2014, người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Tạ Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 415/2014/HSPT ngày 05-12-2014, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng quyết định: Chấp nhận kháng cáo của Thân Nguyễn L và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Áp dụng khoản 4 Điều 112; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt Thân Nguyễn L 12 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”.

Tại Kháng nghị giám đốc thẩm số 15/KN-HS ngày 26-9-2016, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định: Kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 415/2014/HSPT ngày 05-12-2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên và Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2014/HSST ngày 07-7-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhất trí với Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Quá trình điều tra, tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, Thân Nguyễn L khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02-8-2013 đến ngày 09-8-2013, tại nhà nghỉ P ở thị trấn D, huyện K, tỉnh Gia Lai và tại nhà của bố mẹ Thân Nguyễn L ở thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Tạ Ksor H trên cơ sở tự nguyện. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ vào Kết luận giám định số 75/PC54 ngày 21-3-2014 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk về các giấy khai sinh của cháu Tạ Ksor H (bản chính và bản sao); cụ thể là: Giấy khai sinh số 334 mang tên Tạ Ksor H sinh ngày 21-12-2000 không bị tẩy xóa, điền thêm; lời khai của ông Tạ Thanh T và bà Ksor R (bố và mẹ của cháu Tạ Ksor H), lời khai của bà Nguyễn Thị L2 (Nguyễn Thị Thanh L2), giấy khai sinh và học bạ của cháu Nguyễn Thị Thanh X (con bà Nguyễn Thị L, người được cho là đã sinh trước cháu Tạ Ksor H hai ngày) để xác định cháu Tạ Ksor H sinh ngày 21-12-2000 và kết luận Thân Nguyễn L phạm tội “Hiếp dâm trẻ em” theo khoản 4 Điều 112 Bộ luật hình sự là chưa có căn cứ, bởi lẽ:

[2] Trong hồ sơ vụ án có hai giấy khai sinh (đều là bản chính) và 01 giấy khai sinh (bản sao) mang tên Tạ Ksor H có cùng số 334 (quyển số 02), cùng ngày 05-7-2003, đều do Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện K, tỉnh Gia Lai cấp. Trong ba giấy khai sinh này đều thể hiện cháu Tạ Ksor H sinh ngày 21-

12-2000, nhưng có 01 giấy khai sinh (bản chính) và giấy khai sinh (bản sao) có dấu vết tẩy xóa, sửa chữa (nội dung nguyên thủy của hai giấy khai sinh này là: “21/12/2000 ghi bằng chữ: ngày hai mươi một tháng mười hai năm hai nghìn” được sửa thành ngày 21-02-2000. Theo lời khai của ông Tạ Thanh Tuấn, bà Ksor R (bố và mẹ của cháu Tạ Ksor H) và ông Thân L3 (bố của bị cáo L) thì việc sửa chữa này là theo đề nghị của gia đình bị cáo L để xin giảm nhẹ tội cho bị cáo nên bà Ksor R, mẹ người bị hại đã sửa; còn 01 giấy khai sinh không bị tẩy xóa, điền thêm. Do đó, nếu căn cứ vào các giấy khai sinh của cháu Tạ Ksor H và Kết luận giám định về các giấy khai sinh thì cháu Tạ Ksor H sinh ngày 21-12-2000. Tuy nhiên, các giấy khai sinh này đều được đăng ký khai sinh năm 2003, sau khi cháu Tạ Ksor H sinh ra đã 03 năm nên không bảo đảm tính chính xác. Đồng thời, kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn D cho thấy: Tại sổ bộ (quyển số 1, 2, 3 số 334) do Ủy ban nhân dân thị trấn lưu giữ không có ai tên Tạ Ksor H, con ông Tạ Thanh T, con bà Ksor R xác minh tại Bệnh viện đa khoa K, tỉnh Gia Lai thì năm 2000 không ghi nhận trường hợp phụ sản có tên Ksor R sinh ngày 24-12-1999 (mẹ của cháu Tạ Ksor H) sinh con. Vì vậy, các giấy khai sinh nêu trên không đảm bảo căn cứ pháp lý để xác định ngày, tháng, năm sinh của cháu Tạ Ksor H.

[3] Trong khi đó, Kết luận giám định số 1051/C54B ngày 08-5-2014 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận và xác định tại thời điểm giám định (tháng 4/2014) cháu Tạ Ksor H có độ tuổi từ 14 năm 10 tháng đến 15 năm 10 tháng (tức là tại thời điểm bị xâm hại, cháu Tạ Ksor H có độ tuổi từ 14 năm 02 tháng đến 15 năm 02 tháng). Kết luận giám định này là căn cứ khoa học và thể hiện tính chính xác, khách quan. Mặt khác, theo lời khai của bị cáo và người bị hại thì cả hai người đều thừa nhận khi gặp nhau, cháu Tạ Ksor H giới thiệu mình đã 23 tuổi, công tác tại Bệnh viện đa khoa thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (theo Kết luận giám định số 1051/C54B ngày 08-5-2014 của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thì thể chất cơ thể của cháu Ksor H: cao 1,52m, nặng 60kg và các số đo khác) thì cháu phát triển sớm, nên bị cáo nhận thức là cháu Tạ Ksor H nói thật và là người đã trưởng thành. Vì vậy, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, phải căn cứ vào kết luận giám định về độ tuổi của cháu Tạ Ksor H để xác định tại thời điểm bị xâm hại cháu Tạ Ksor H có độ tuổi từ 14 năm 02 tháng đến 15 năm 02 tháng; trên cơ sở đó xác định hành vi của Thân Nguyễn L cấu thành tội “Giao cấu với trẻ em”.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 3 Điều 285 và Điều 287 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 415/2014/HSPT ngày 05-12-2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng; chuyên hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

NỘI DUNG ÁN LỆ

“[1] Trong khi đó, Kết luận giám định số 1051/C54B ngày 08-5-2014 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận và xác định tại thời điểm giám định (tháng 4/2014) cháu Tạ Ksor H có độ tuổi từ 14 năm 10 tháng đến 15 năm 10 tháng (tức là tại thời điểm bị xâm hại, cháu Tạ Ksor H có độ tuổi từ 14 năm 02 tháng đến 15 năm 02 tháng). Kết luận giám định này là căn cứ khoa học và thể hiện tính chính xác, khách quan. Mặt khác, theo lời khai của bị cáo và người bị hại thì cả hai người đều thừa nhận khi gặp nhau, cháu Tạ Ksor H giới thiệu mình đã 23 tuổi, công tác tại Bệnh viện đa khoa thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (theo Kết luận giám định số 1051/C54B ngày 08-5-2014 của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thì thể chất cơ thể của cháu Ksor H: cao 1,52m, nặng 60kg và các số đo khác) thì cháu phát triển sớm, nên bị cáo nhận thức là cháu Tạ Ksor H nói thật và là người đã trưởng thành. Vì vậy, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, phải căn cứ vào kết luận giám định về độ tuổi của cháu Tạ Ksor H để xác định tại thời điểm bị xâm hại cháu Tạ Ksor H có độ tuổi từ 14 năm 02 tháng đến 15 năm 02 tháng; trên cơ sở đó xác định hành vi của Thân Nguyễn L cấu thành tội “Giao cấu với trẻ em”.”